

ĐỀ CHÍNH THỨC

Câu I. (2,0 điểm)

1. Dựa vào bảng số liệu dưới đây, rút ra nhận xét và giải thích về độ dài ngày đêm ở một số vĩ độ trên Trái Đất ngày 21/3 và 22/12.

THỜI GIAN ĐƯỢC CHIẾU SÁNG TRONG NGÀY Ở MỘT SỐ VĨ ĐỘ TRÊN TRÁI ĐẤT

(Đơn vị: giờ)

Vĩ độ	Ngày	21/3	22/12
	0°		12,0
$23^{\circ}27'N$		12,0	13,5
$66^{\circ}33'N$		12,0	24,0

2. Tại sao trên Trái Đất, ở khu vực Xích đạo hình thành đai khí áp thấp, khu vực hai cực hình thành đai khí áp cao?

Câu II. (2,0 điểm)

1. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, phân tích ảnh hưởng của hình dạng lãnh thổ và địa hình tới khí hậu nước ta.

2. Tại sao sông ngòi nước ta có hàm lượng phù sa lớn, chế độ nước phân hóa theo mùa nhưng thất thường?

Câu III. (1,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15 và kiến thức đã học, mô tả đặc điểm hình dạng tháp dân số của Việt Nam năm 1999 và 2007. Từ đó rút ra đặc điểm về cơ cấu dân số theo giới tính và theo độ tuổi của nước ta.

Câu IV. (3,0 điểm) Cho bảng số liệu:

SẢN LƯỢNG THỦY SẢN NƯỚC TA NĂM 2000 VÀ 2014

(Đơn vị: nghìn tấn)

Năm	Nuôi trồng	Khai thác	Tổng số
2000	590,0	1 660,9	2 250,9
2014	3 412,8	2 920,4	6 333,2

1. Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô, cơ cấu sản lượng thủy sản của nước ta phân theo khai thác, nuôi trồng năm 2000 và 2014.

2. Qua bảng số liệu và biểu đồ, hãy rút ra nhận xét và kết luận về tình hình phát triển ngành thủy sản của nước ta.

3. Giải thích sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nuôi trồng so với khai thác của nước ta trong thời gian trên.

Câu V. (2,0 điểm)

1. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 26 và trang 29, lập 01 bảng số liệu về tổng giá trị GDP và cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của vùng Đồng bằng sông Hồng, vùng Đông Nam Bộ năm 2007. Từ bảng số liệu đã lập, hãy cho biết vùng nào có cơ cấu kinh tế hiện đại hơn? Vì sao nhận định như vậy?

2. Bắc Trung Bộ có thuận lợi như thế nào về tự nhiên cho phát triển công nghiệp? Tại sao trong quá trình phát triển công nghiệp, vùng này cần đặc biệt quan tâm đến bảo vệ môi trường?

----- Hết -----

Ghi chú: Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam – Nhà xuất bản Giáo dục.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Chữ kí của giám thị 1: Chữ kí của giám thị 2: